

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày 01-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương

Ông Nguyễn Trọng Khánh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phùng Văn B; (tên gọi khác: Không); sinh ngày 15 tháng 4 năm 1984, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 02/12; con ông Phùng Văn I và bà Hà Thị S có vợ: Hoàng Thị P (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự tại Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 38/QĐ-UBND ngày 16/01/2021 của Ủy ban nhân dân xã Vân Thủy, huyện Chi Lăng đối với bị cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng thời hạn 03 tháng. Đã chấp hành xong ngày 16/6/2021. Hiện chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 130/QĐ-XPHC ngày 23/4/2015 của Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo về hành vi có lời nói xúc phạm, danh dự nhân phẩm của người khác, hình thức phạt tiền 200.000 đồng; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2022, tạm giam từ ngày 02/9/2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Dương Văn T, sinh năm 1993; địa chỉ: Cán bộ Phòng X X Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Anh Đỗ Ngọc M, sinh năm 2002; địa chỉ: Cán bộ Phòng K Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3. Anh Đào Anh V, sinh năm 1988; địa chỉ: Cán bộ Phòng X X Công an tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vy Văn E, sinh năm 1981; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Trần N, sinh năm 1993; có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Quang D, sinh năm 1968; vắng mặt.

2. Anh Lý Văn L, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 27/8/2022, Phùng Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR biển kiểm soát 99F1-343.82 chở Vy Văn E đi từ thôn Y, xã T, huyện L theo hướng Quốc lộ A sang thành phố S chơi, cả hai đều không đội mũ bảo hiểm. Khi đến đoạn E Quốc lộ A thuộc địa phận thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Phùng Văn B bị Tổ công tác Phòng X - Công an tỉnh Lạng Sơn dừng xe kiểm tra. Khi Tổ công tác yêu cầu Phùng Văn B xuất trình giấy phép lái xe và các giấy tờ liên quan thì Phùng Văn B không xuất trình được. Căn cứ lỗi vi phạm quy định giao thông đường bộ của Phùng Văn B (điều khiển phương tiện giao thông không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe, không có đăng ký xe), Tổ công tác tiến hành lập biên bản, tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99F1-343.82. Không đồng tình với việc xử lý của Tổ công tác, Phùng Văn B có hành vi chửi bới, ngăn cản không cho Tổ công tác tạm giữ phương tiện vi phạm. Phùng Văn B chạy sang bên đường nhặt 01 khúc cây gỗ quay lại phía Tổ công tác giơ lên đe dọa rồi dùng khúc cây chọc vào mũ kê pi đang đội trên đầu của đồng chí Đào Anh V (Cán bộ Phòng X- Công an tỉnh Lạng Sơn). Thấy Phùng Văn B có biểu hiện chống đối, đồng chí Đào Anh V ngăn cản, tách Phùng Văn B ra khỏi phương tiện vi phạm để Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ thì Phùng Văn B dùng cùi trỏ tay trái thúc 01 phát vào ngực đồng chí Đào Anh V. Trước hành vi chống đối, tấn công lại lực lượng đang thi hành nhiệm vụ của Phùng Văn B. Tổ công tác đã khống chế, đưa Phùng Văn B về trụ sở Công an xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản sự việc và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR, biển kiểm soát 99F1-343.82; 01 (một) khúc cây gỗ dài 110cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) chiếc USB lưu file video quay lại diễn biến sự việc.

Về bồi thường dân sự: Anh Đào Anh V là cán bộ Phòng X Công an tỉnh Lạng Sơn không yêu cầu Phùng Văn B bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKS-HS ngày 09/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phùng Văn B về Tội chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phùng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Dương Văn T là cán bộ Phòng X Công an tỉnh Lạng Sơn và anh Đỗ Ngọc M là cán bộ Phòng K Công an tỉnh Lạng Sơn đều trình bày: Lời khai của bị cáo Phùng Văn B tại phiên tòa là đúng với diễn biến sự việc xảy ra vào khoảng hơn 09 giờ ngày 27/8/2022, bị cáo đã có hành vi chống người thi hành công vụ như có lời lẽ chửi bới tổ công tác, dùng 01 khúc cây gỗ chọc vào mũ kê pi đang đội trên đầu của đồng chí Đào Anh V khiến mũ kê pi bị rơi xuống đất, dùng cùi trỏ tay trái thúc vào ngực của đồng chí Đào Anh V sau khi không được tổ Công tác Phòng X - Công an tỉnh Lạng Sơn bỏ qua các lỗi đã vi phạm như không đội mũ bảo hiểm, không xuất trình được giấy phép lái xe, đăng ký xe. Nay anh Dương Văn T và anh Đỗ Ngọc M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về hành vi chửi bới, xúc phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử bị cáo mức án thật nghiêm khắc theo đúng quy định của pháp luật để làm bài học răn đe cho những người khác khi tham gia giao thông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đào Anh V là cán bộ Phòng X Công an tỉnh Lạng Sơn vắng mặt, nhưng lời khai tại Cơ quan điều tra anh trình bày: Trong quá trình thi hành công vụ anh bị Phùng Văn B dùng cùi trỏ tay trái thúc 01 phát vào ngực nhưng không bị thương tích hay tổn hại đến sức khỏe, nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người làm chứng anh Nguyễn Trần N trình bày: Tôi là người cung cấp đoạn video quay lại diễn biến sự việc vào khoảng hơn 09 giờ ngày 27/8/2022 tại E, Quốc lộ A, thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn có 01 thanh niên mặc áo phong xanh, mặc quần soóc cầm một khúc củi đứng trước Tổ cảnh sát giao thông có lời nói hò hét đe dọa vừa dùng cây vung lên chỉ vào người các anh Công an giao thông đang làm nhiệm vụ, dùng cây chọc vào mũ đang đội trên đầu của một anh Công an giao thông làm mũ rơi xuống đất và dùng cùi trỏ tay đánh vào người anh Công an giao thông này luôn. Sau đó lực lượng Công an đã khống chế và giữ được thanh niên này.

Người làm chứng anh Vy Văn E vắng mặt, nhưng lời khai tại Cơ quan điều tra anh trình bày: Khoảng 09 giờ sáng ngày 27/8/2022, Phùng Văn B có rủ tôi lên thành phố S ăn sáng, tôi đồng ý. Sau đó Phùng Văn B chở tôi bằng xe máy của Phùng Văn B, khi đi cả tôi và Phùng Văn B không đội mũ bảo hiểm, khi chúng tôi đi đến Quốc lộ A, thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác cảnh sát giao thông dừng xe để kiểm tra, khi Phùng Văn B dừng xe, tôi thấy Phùng Văn B có lại gần Tổ công tác để xin Tổ công tác bỏ qua lỗi, nhưng Tổ công tác không đồng ý. Sau đó tôi thấy Phùng Văn B có lời lẽ chửi bới Tổ công tác, rồi nhặt 01 khúc củi chọc vào mũ của một đồng chí cảnh sát giao thông khiến mũ bị rơi xuống đất, sau đó Phùng Văn B tiếp tục giữ, kéo xe mô tô ngăn không cho Tổ công tác giữ chiếc xe trên rồi Phùng Văn B tiếp tục chửi bới Tổ công tác. Khi có một đồng chí cảnh sát giao thông yêu cầu Phùng Văn B chấp hành Phùng Văn B đã dùng cùi trỏ tay trái thúc vào ngực của đồng chí này thì bị Tổ công tác khống chế và đưa về trụ sở để làm việc. Khi dừng xe của Phùng Văn B tôi thấy Tổ công tác cảnh sát giao thông mặc đúng trang phục, đội mũ, sử dụng phương tiện của ngành Công an và có đầy đủ biển tên, phù hiệu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc giữ nguyên Quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn B phạm Tội chống người thi hành công vụ; về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 330, Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Anh Đào Anh V, anh Dương Văn T và anh Đỗ Ngọc M đều không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 105; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Trả lại cho bị cáo Phùng Văn B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR biển kiểm soát 99F1-343.82, đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội và việc trả lại tài sản trên cho bị cáo không ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vụ án; tịch thu tiêu hủy 01 (một) khúc cây gỗ dài 110cm, đường kính 3,5cm, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội; lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) chiếc USB lưu file video quay lại diễn biến sự việc đã được niêm phong; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt nhất trí với bản luận tội và đều không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đào Anh V vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng anh Vy Văn E; những người chứng kiến ông Nguyễn Quang D, anh Lý Văn L đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, anh Đào Anh V, anh Vy Văn E, ông Nguyễn Quang D, anh Lý Văn L đã có lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, việc những người này vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 27/8/2022, tại E Quốc lộ A thuộc địa phận thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Phùng Văn B đã có hành vi chống người thi hành công vụ như chửi bới, chống đối, dùng khúc cây gỗ, dùng tay tấn công và không chấp hành yêu cầu kiểm tra của lực lượng chức năng. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về Tội chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ xâm phạm đến hoạt động của lực lượng Công an nhân dân trong giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi dùng lời lẽ chửi bới, dùng vũ lực cản trở hoạt động bình thường đúng đắn của các Cơ quan chức năng là vi phạm pháp luật, nhưng do bản tính hung hăng, coi thường pháp luật, bị cáo đã phạm tội. Đề quyết định mức án phù hợp ngoài việc xem xét về hành vi phạm tội nêu trên. Hội đồng xét xử còn xem xét, đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, nhưng chưa thật sự ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi có lời nói xúc phạm, danh dự nhân phẩm của người khác; đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi gây rối trật tự công cộng. Nên bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Xét thấy bị cáo đã bị Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi có lời nói xúc phạm, danh dự nhân phẩm của người khác và UBND xã Vân Thủy, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân có ích mà ngày càng có những hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng hơn. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chống người thi hành công vụ. Xét thấy, cần thiết phải xử tù giam với bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do anh Đào Anh V, anh Dương Văn T và anh Đỗ Ngọc M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về sức khỏe cũng như danh dự bị xúc phạm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với hành vi vi phạm quy định Luật giao thông đường bộ của bị cáo, Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã có Công văn trao đổi đề nghị Phòng X tỉnh Lạng Sơn xem xét, xử lý theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 105; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy:

[12] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR, biển kiểm soát 99F1-343.82, số máy VMEM3G2209197, đã qua sử dụng qua xác minh, xác định người đứng tên đăng ký xe là anh Nguyễn Tiến G. Năm 2017, anh Nguyễn Tiến G đã bán chiếc xe cho một người không quen biết. Đến đầu năm 2021, bị cáo Phùng Văn B mua lại chiếc xe trên của một người không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ, không có giấy tờ mua bán. Bị cáo Phùng Văn B dùng chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại hàng ngày, trả lại cho bị cáo Phùng Văn B vì việc trả lại chiếc xe trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án;

[13] Đối với 01 (một) khúc cây gỗ dài 110cm, đường kính 3,5cm, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, tịch thu tiêu hủy;

[14] Đối với 01 (một) chiếc USB lưu file video quay lại diễn biến sự việc đã được niêm phong, được lưu theo hồ sơ vụ án.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án. Do đó, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Ý kiến đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 105; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn B phạm Tội chống người thi hành công vụ.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Văn B 01 (một) năm (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/8/2022.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Trả cho bị cáo Phùng Văn B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR biển kiểm soát 99F1-343.82, số máy VMEM3G2209197, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khúc cây gỗ dài 110cm, đường kính 3,5cm.

(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

3.3. Lưu trữ theo hồ sơ vụ án chiếc USB lưu file video quay lại diễn biến sự việc đã được niêm phong.

4. Án phí: Bị cáo Phùng Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- Người có QL, NV LQ đến vụ án (3b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (3b)
- Lưu VT, THCTP, hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà